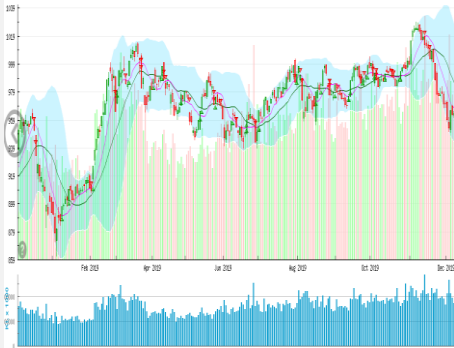


Vn-index
963,56 +0,03% ↑ 129 67 ↓ 190

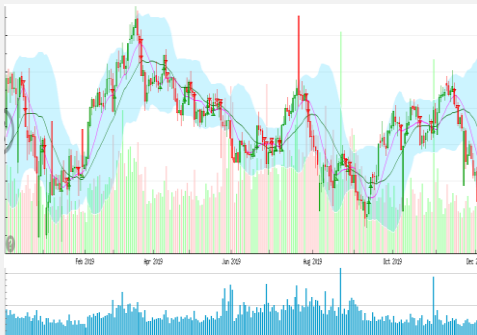
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Thị trường có phiên giao dịch giằng co với xu thế không rõ ràng sau phiên tăng mạnh ngày 4/12/2019. Đây là thời điểm lượng hàng bắt đáy ngày 2,3,4/12/2019 đều đã về tài khoản và đang có lãi nhẹ. Do đó thị trường khó có thể tăng mạnh khi vẫn luôn có một lượng cung ngắn hạn dồi dào như vậy. Về diễn biến giao dịch, nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn như nhóm trụ và nhóm ngân hàng giao dịch linh xình trong phiên 6/12/2019. Một số nhóm khác như dầu khí, dệt may, bất động sản khu công nghiệp giảm điểm nhẹ và đang có xu thế kiểm tra lại vùng đáy ngắn hạn đã tạo những phiên trước đó. Thanh khoản thị trường giảm 11,84% tại phiên điều chỉnh là tín hiệu tốt cho thấy lượng hàng đang được găm lại cho kỳ vọng cao hơn.

Hnx-index
102,5 +0,13% ↑ 46 56 ↓ 82

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tạo nên Doji cho thấy thị trường đang khá lưỡng lự ở thời điểm hiện tại. Thanh khoản giảm nhẹ ở phiên điều chỉnh ngày 6/12/2019 là tín hiệu khá tích cực. Các chỉ báo khác như RSI, MFI tiếp tục linh xình vùng quá bán cho thấy thị trường đang tích lũy tạo đáy ngắn hạn. Các ngưỡng hỗ trợ phía dưới là ngưỡng 951 điểm và vùng đáy của năm là 939-944 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường hồi phục và tạo đáy ngắn hạn nhờ sự hồi phục của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, VIC, MSN, BVH VHM. Tuy vậy chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư không nên quá quan tâm đến chỉ số cũng như nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn mà nên lựa chọn danh mục có yếu tố cơ bản tốt bị giảm giá quá đà theo thị trường chung và chuyển hướng đầu tư trung và dài hạn.

Về nhóm ngân hàng chứng khoán chúng tôi cho rằng nhóm này chưa có động lực tăng giá ngắn hạn rõ ràng, nhà đầu tư chỉ nên tham gia mua các nhóm trên với tỷ trọng nhỏ, hạn chế mua đuổi nhóm này tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn. Một số cổ phiếu cần lưu ý là MBB, ACB .

Về nhóm ngân hàng chứng khoán chúng tôi cho rằng nhóm này chưa có động lực tăng giá ngắn hạn rõ ràng, nhà đầu tư chỉ nên tham gia mua các nhóm trên với tỷ trọng nhỏ, hạn chế mua đuổi nhóm này tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn. Một số cổ phiếu cần lưu ý là MBB, ACB .

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|----------|---------|-----------|
| 53 | SIP | 96,5 | 93 | 25/09/2019 | 130 | 80 | - | - | - | Chưa chốt |
| 54 | NTC | 166,7 | 157 | 15/10/2019 | 193 | 148 | - | - | - | Chưa chốt |
| 55 | ABI | 30 | 30,5 | 7/11/2019 | 75,8 | 27 | - | - | - | Chưa chốt |

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|----------|--------------|------------|---------|----------|---------|-----------|
| 56 | SZL | 44 | 40-42 | | 50 | 38 | - | - | - | Chưa chốt |

Diễn giải

Doanh nghiệp sở hữu lượng tài sản chất lượng với số dư tiền mặt lớn, lượng tiền mặt chiếm đến 29% Tổng tài sản. Tài sản ròng trên một cổ phiếu theo ước tính của chúng tôi khoảng 40.000 đồng/CP. (Với ước lượng thận trọng khi chiết khấu 30% những khoản mục hàng tồn kho, phải thu, tài sản cố định so với giá trị sổ sách).

Như vậy nếu mua được quanh khu vực 40.000 đồng/CP nhà đầu tư đang được mua miễn phí dòng tiền từ các dự án tương lai của doanh nghiệp bao gồm các dự án sau:

1. Dự án KCN Châu Đức diện tích 50ha với giá thuê hiện tại khoảng 40 USD/m2.
2. Dự án KDC Tam An 1 với quỹ đất thương phẩm còn lại là 10 ha với biên lợi nhuận ròng khoảng 20%
3. Dự án CCN Long Phước đã đền bù được 39ha/75ha sẽ được thực hiện trong 4 năm tới
4. KDC 3ha ở Long Thành đã đền bù xong 100%, sẽ kinh doanh từ năm 2020 trở đi.
5. Dự án KDL dọc sông Đồng Nai diện tích 175ha đang hoàn thiện pháp lý.

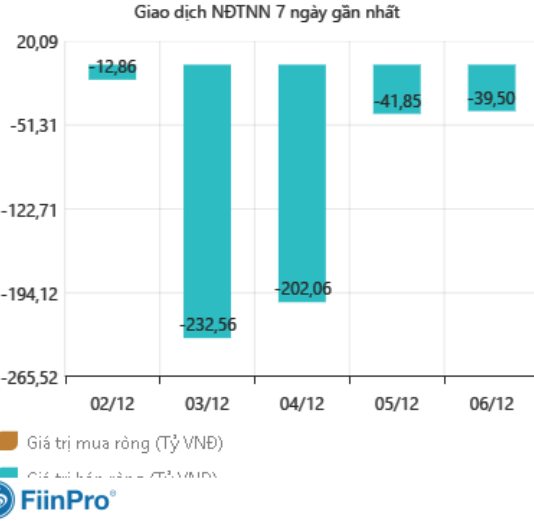
Giá trị hợp lý chúng tôi ước tính cho SZL trên cơ sở thận trọng trong dài hạn khoảng 60.000-70.000 đồng/CP. Do đó cổ phiếu rất phù hợp cho những nhà đầu tư giá trị trong dài hạn. Tuy nhiên giá mục tiêu ngắn hạn trong 3 tháng tới chúng tôi đề thận trọng ở mức 50.000 đồng/CP.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|------------|---------|--------------------------------|
| 1 | NTL | - | 8,65 | 07/11/2017 | 11 | 8.5 | 9,53 | 15/03/2018 | +12% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10% |
| 2 | VJC | - | 116,2 | 09/11/2017 | 138 | 105 | 213,4 | 26/01/2018 | +84% | Đã chốt ngắn hạn |
| 3 | SHB | - | 7,8 | 14/11/2017 | 10 | 7.3 | 9.5 | 05/12/2017 | +22% | Đã chốt |
| 4 | DRC | - | 22,2 | 15/11/2017 | 27 | 20 | 29,4 | 16/01/2018 | +32% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5% |
| 5 | PVS | - | 16,4 | 17/11/2017 | 20 | 15.7 | 19.5 | 05/12/2017 | +19% | Đã chốt |
| 6 | HNF | - | 32 | 20/11/2017 | 45 | 27 | 47 | 24/11/2017 | +47% | Đã chốt |
| 7 | DHG | - | 100,5 | 21/11/2017 | 120 | 90 | 110 | 16/01/2018 | +9% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15% |
| 9 | VCW | - | 40 | 30/11/2017 | 50 | 35 | 38 | 15/03/2018 | -5% | Đã chốt |
| 10 | VOC | - | 20.5 | 07/12/2017 | 25 | 18 | 18 | 16/01/2018 | -12% | Đã chốt |
| 11 | TMT | - | 9.7 | 08/12/2017 | 11 | 8.6 | 9 | 11/01/2018 | -7% | Đã chốt |
| 14 | VCG | - | 22,2 | 18/12/2017 | 28 | 20.7 | 25 | 01/02/2018 | +13% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8% |
| 15 | PVE | | 8,6 | 27/12/2017 | 11 | 7 | 7,2 | 02/05/2018 | -16% | Đã chốt |
| 16 | PCI | | 38,7 | 04/01/2018 | 46 | 37 | 37 | 05/02/2018 | -4% | Đã chốt |
| 17 | SHS | | 21,7 | 09/01/2018 | 30 | 19 | 22,6 | 17/04/2018 | +4,15% | Đã chốt |
| 19 | VGG | | 62 | 25/01/2018 | 75 | 55 | 57 | 15/03/2018 | -8% | Đã chốt |
| 20 | PVS | | 21 | 12/02/2018 | 25 | 17,5 | 23,3 | 15/03/2018 | +11% | Đã chốt |
| 22 | HBC | | 39 | 05/03/2018 | 45 | 35 | 47 | 15/03/2018 | +21% | Đã chốt |
| 24 | GMD | | 30,5 | 19/03/2018 | 36 | 27 | 27 | 26/04/2018 | -11,47% | Đã chốt |
| 25 | BSR | | 26,2 | 26/03/2018 | 33 | 22 | 22 | 19/04/2018 | -16% | Đã chốt |
| 26 | VHC | | 71,5 | 05/04/2018 | 80 | 64 | 64 | 26/04/2018 | -10,49% | Đã chốt |
| 27 | LPB | | 15,8 | 23/04/2018 | 18 | 13 | 13 | 21/05/2018 | -17% | Đã chốt |
| 28 | PLX | | 64,5 | 14/05/2018 | 75 | 56 | 58 | 28/05/2018 | -10% | Đã chốt |
| 29 | HSG | | 10,7 | 01/06/2018 | 13 | 9,5 | 13,6 | 11/06/2018 | +27% | Đã chốt |
| 30 | GAS | | 100 | 06/06/2018 | 115 | 90 | 97 | 14/06/2018 | -3% | Đã chốt |
| 31 | NVL | | 52,5 | 07/06/2018 | 60 | 46 | 50,2 | 21/06/2018 | -4% | Đã chốt |
| 32 | HAG | | 5.1 | 27/06/2018 | 6 | 4,5 | 5,6 | 20/11/2018 | +9,8% | Đã chốt |
| 33 | VGC | | 20 | 29/06/2018 | 26 | 18 | 18 | 09/07/2018 | -10% | Đã chốt |
| 34 | PVS | | 15,6 | 16/07/2018 | 18 | 14 | 20 | 09/08/2018 | +28% | Đã chốt |
| 35 | VGT | | 8,6 | 19/07/2018 | 11,1 | 8,1 | 11 | 13/09/2018 | 27,9% | Đã chốt |
| 36 | LPB | | 9,9 | 25/07/2018 | 13 | 8 | 9,2 | 24/10/2018 | -9% | Đã chốt |
| 37 | OIL | | 14,2 | 30/07/2018 | 17 | 12 | 15,5 | 12/12/2018 | +9% | Đã chốt |
| 38 | VPB | | 25 | 21/08/2018 | 28 | 23 | 23 | 23/10/2018 | -8% | Đã chốt |

| | | | | | | | | | | |
|----|-----|--|-------|------------|------|------|------|------------|--------|---|
| 39 | BSR | | 16,8 | 23/08/2018 | 20 | 14,5 | 18,8 | 10/10/2018 | +11,9% | Đã chốt |
| 42 | EVE | | 17,4 | 19/11/2018 | 20 | 15,5 | 18,1 | 27/11/2018 | +4% | Đã chốt ngắn hạn |
| 43 | BSR | | 15,2 | 19/11/2018 | 18 | 13 | 14,2 | 07/01/2019 | -7% | Đã chốt |
| 44 | KBC | | 12,5 | 22/11/2018 | 17 | 11 | 14 | 26/03/2019 | +12% | Đã chốt |
| 45 | VJC | | 118,2 | 14/03/2019 | 135 | 112 | 119 | 26/03/2019 | +1% | Đã chốt |
| 46 | GMC | | 36,96 | 01/04/2019 | 43,5 | 32,2 | 32,2 | 01/08/2019 | -12,8% | Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn |
| 47 | NTC | | 105,8 | 25/04/2019 | 130 | 88 | 138 | 14/06/2019 | +30% | Chốt lời ngắn hạn |
| 48 | MPC | | 41,5 | 16/05/2019 | 50 | 35 | 38,2 | 31/05/2019 | -8% | Đã chốt |
| 49 | CTR | | 28,5 | 04/07/2019 | 34 | 27,2 | 43,2 | 31/07/2019 | +52% | Chốt lời ngắn hạn |
| 50 | MSN | | 75,5 | 09/08/2019 | 85 | 67,5 | 70,5 | 29/11/2019 | -7% | Đã chốt |
| 51 | DVP | | 44 | 13/08/2019 | 54 | 42 | 42 | 10/09/2018 | -4,5% | Cắt lỗ ngắn hạn |
| 52 | FPT | | 52,8 | 20/08/2019 | 60 | 47 | 56,5 | 29/11/2019 | +7% | Đã chốt |

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



Nhận hàng chục tỷ USD cứu trợ để khắc phục cảnh vỡ nợ nhưng các công ty tư nhân Trung Quốc vẫn "hấp hối", phải chăng Bắc Kinh đã bất lực?

Năm ngoái, Bắc Kinh đã khởi động một trong những chiến dịch lớn nhất do nhà nước lãnh đạo để "giải cứu" các doanh nghiệp khu vực tư nhân đang gặp khó khăn, sau khi giá cổ phiếu cầm cố sụt giảm - cho phép các công ty đi vay bằng cách sử dụng cổ phiếu niêm yết của mình làm tài sản thế chấp. Kể từ khi chiến dịch được bắt đầu vào tháng 8/2018, trong số 399 công ty tư nhân niêm yết đã nhận được trợ cấp của chính phủ, thì 75 công ty cho biết họ không đủ khả năng thanh toán sau khi toà án địa phương yêu cầu.

Bo Zhuang, một kinh tế gia tại TS Lombard, cho hay: "Gói cứu trợ của chính phủ đang góp phần tạo ra rủi ro đạo đức và khuyến khích họ tìm kiếm sự hỗ trợ về tài chính. Họ đang giải quyết những vấn đề ngắn hạn bằng cách tạo ra những rủi ro dài hạn."

Các "gói cứu trợ" là một phần trong nỗ lực của Trung Quốc đưa ra nhằm khôi phục khu vực tư nhân vốn chìm sâu trong nợ nần. Đây là khu vực có các công ty nộp thuế và sử dụng lực lượng lao động lớn nhất, nhưng lại bị ảnh hưởng tiêu cực bởi kinh tế giảm tốc.

Các định chế tài chính của nhà nước, gồm các quỹ đầu tư, môi giới và công ty bảo hiểm, đã cho vay hơn 160 tỷ CNY (22,7 tỷ USD) dưới hình thức cho vay cầm cố cổ phiếu cho các công ty tư nhân đang gặp khó khăn, niêm yết trên sàn Thượng Hải và Thâm Quyển, theo số liệu của East Money Information - một nhà cung cấp thông tin tài chính.

Những công ty nhận khoản hỗ trợ tài chính - hầu hết là các công ty tư nhân thuộc lĩnh vực sản xuất, đã gặp khó khăn sau nhiều lần đi vay cầm cố cổ phiếu vào các năm trước. Họ thực hiện việc này khi giá cổ phiếu lên cao, nhưng sau đó lại sụt giá mạnh. Chỉ số CSI 300 rớt 30% vào năm ngoái khiến các công ty đi vay này gặp khó khăn trong việc đáp ứng yêu cầu về mức giá đặt ra khi đi vay, đẩy họ rơi vào khủng hoảng thanh khoản.

Tình trạng này khiến Bắc Kinh lo ngại về một số công ty, nhiều trong số đó là những công ty lớn, có thể sẽ sụp đổ và gây ảnh hưởng sâu rộng đến nền kinh tế địa phương. Dù "gói trợ cấp" là "đường sống" cho một số công ty, nhưng lại không có tác dụng khuyến khích họ tạo ra nhiều lợi nhuận hơn.

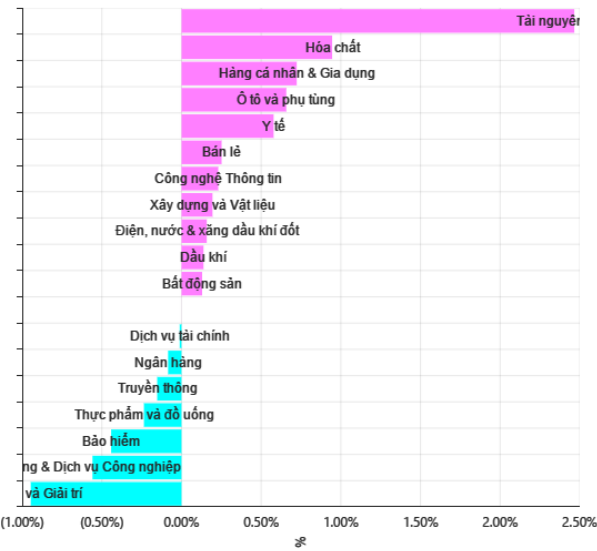
VHM hoàn tất mua 60 triệu cổ phiếu quỹ

Trước đó, phía CTCP Vinhomes (HOSE: [VHM](#)) và CTCP Vincom Retail (HOSE: [VRE](#)) đăng ký mua tối đa lần lượt là 60 triệu cp và 56.5 triệu cp làm cổ phiếu quỹ. Các giao dịch diễn ra trong khoảng thời gian từ ngày 14/11 đến 13/12/2019.

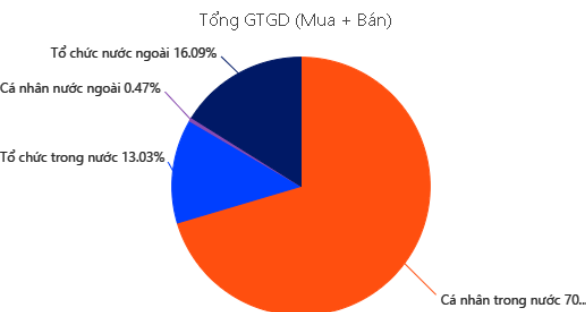
Theo thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE), kết phiên 06/12, VHM đã mua được 60 triệu cp. Như vậy VHM đã hoàn tất đợt mua cổ phiếu quỹ trước hạn đăng ký là 13/12/2019.

Đồng thời, VRE đã mua được hơn 45 triệu cp quỹ, tương ứng gần 80% lượng đăng ký trước đó.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT



THỐNG KÊ TRONG NGÀY

| Ngày | Mã phái sinh | +/- | Mở cửa | Cao nhất | Thấp nhất | Đóng cửa | Khớp lệnh | |
|------------|--------------|--------|--------|----------|-----------|----------|-----------------------|------------------|
| | | | | | | | Khối lượng (Hợp đồng) | Giá trị (tỷ VNĐ) |
| 12/05/2019 | VN30F1912 | -0,32% | 887,60 | 889,50 | 883,60 | 885,00 | 70.075 | 6.209,91 |
| 12/05/2019 | VN30F2001 | -0,26% | 888,60 | 891,20 | 886,00 | 886,00 | 165 | 14,65 |
| 12/05/2019 | VN30F2003 | -0,22% | 890,10 | 895,40 | 887,00 | 887,00 | 64 | 5,69 |
| 12/05/2019 | VN30F2006 | 0,13% | 895,00 | 896,00 | 892,00 | 896,00 | 45 | 4,02 |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HSX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HSX | | | | |
|--------------------|--------|-------|-----------|---------------|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| TS4 | 4,15 | 6,96% | 500 | | CMV | 10 | -6,98% | 12.440 | |
| PIT | 3,55 | 6,93% | 30 | | TTB | 5,49 | -6,95% | 26.420 | |
| SMA | 13,9 | 6,92% | 244.290 | | HAI | 2,69 | -6,92% | 5.616.390 | |
| PGD | 41,7 | 6,92% | 128.510 | | PTL | 4,32 | -6,90% | 2.180 | |
| AGF | 3,42 | 6,88% | 3.200 | | CMX | 14,95 | -6,85% | 44.140 | |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HNX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HNX | | | | |
|--------------------|--------|-------|-----------|---------------|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| NHP | 0,5 | 25% | 216.400 | | BTW | 31,9 | -9,89% | 500 | |
| KHS | 11 | 10% | 3.600 | | MBG | 32,3 | -9,78% | 1.024.600 | |
| PMP | 9,9 | 10% | 200 | | CAN | 27 | -9,70% | 1.100 | |
| MCO | 2,2 | 10% | 100 | | FID | 1 | -9,09% | 100 | |
| VHE | 6,8 | 9,68% | 5.200 | | PMB | 6,3 | -8,70% | 300 | |

| TOP MUA RÒNG HSX | | | | TOP BÁN RÒNG HSX | | | |
|------------------|-------|-------|----------------------|------------------|-------|--------|----------------------|
| Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Mua ròng (Tr VNĐ) | Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Bán ròng (Tr VNĐ) |
| ROS | 24,5 | 1,24% | 20.203.100 | MSN | 62 | -0,80% | -63.372.980 |
| VCB | 84,8 | 0,12% | 11.696.680 | HPG | 23,1 | -1,49% | -14.441.140 |
| HVN | 35,75 | 0,70% | 11.395.930 | VHM | 92 | 0,22% | -11.177.150 |
| NT2 | 22,55 | 0,00% | 6.987.100 | VNM | 117,8 | -0,84% | -8.835.390 |
| D2D | 75,4 | 0,53% | 6.918.370 | VRE | 34,5 | 1,17% | -8.334.780 |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NẮM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.